

Australia - Vietnam Economic Reform (Aus4reform) Program

Điều khoản tham chiếu

Chuyên gia tư vấn thực hiện nghiên cứu “Đánh giá việc thực hiện cơ cấu lại khu vực doanh nghiệp nhà nước; vai trò của khu vực kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011-2020, 5 năm 2016-2020; quan điểm, phương hướng của giai đoạn 2021-2030, kế hoạch 5 năm 2021-2025”

1. Tổng quan về Chương trình Aus4Reform

Chương trình Aus4Reform được xây dựng nhằm hỗ trợ Việt Nam nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh. Chương trình hỗ trợ cải thiện chất lượng chính sách, pháp luật, thể chế thông qua quá trình tư vấn, tham vấn và được củng cố bằng các cơ sở bằng chứng qua nghiên cứu thực tiễn và kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt kinh nghiệm từ Australia.

Đến cuối năm 2020, các kết quả cụ thể mà Chương trình sẽ đóng góp gồm:

- Tạo lập một môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi nhằm thực hiện mục tiêu có ít nhất một triệu doanh nghiệp vào năm 2020.
- Nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh, minh bạch của thị trường sản phẩm và thị trường các yếu tố sản xuất.
- Thể chế cạnh tranh mạnh hơn với việc sửa đổi luật cạnh tranh, cơ cấu lại cơ quan cạnh tranh và cơ chế thực thi pháp luật cạnh tranh.
- Bằng chứng về tác động của những nỗ lực thúc đẩy cơ cấu nông thôn.
- Nâng cao nhận thức về trao quyền kinh tế của phụ nữ.

Chương trình sẽ giúp Chính phủ Việt Nam đạt được các mục tiêu thông qua bốn cấu phần mục tiêu sau:

- Tạo lập thị trường cạnh tranh, minh bạch và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh
- Tăng cường các thể chế cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng
- Tạo điều kiện thuận lợi cho tái cơ cấu nông thôn
- Tăng cường tiếng nói của doanh nghiệp và phụ nữ trong môi trường đầu tư và tái cơ cấu kinh tế
- và một Quỹ linh hoạt hỗ trợ sáng kiến cải cách

2. Bối cảnh hoạt động và mục tiêu

2.1. Bối cảnh

Ở Việt Nam, khu vực kinh tế nhà nước được xác định đóng vai trò chủ đạo, nòng cốt trong phát triển kinh tế xã hội. Thực tế, thời gian qua, khu vực kinh tế nhà nước đã có những đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội. Tuy nhiên, hiện nay, có nhiều

đánh giá khác nhau về kết quả thực hiện vai trò của khu vực kinh tế nhà nước. Kinh tế nhà nước chưa thực hiện được đầy đủ vai trò, trọng trách được giao phó.

Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) là lực lượng nòng cốt của kinh tế nhà nước. Cơ cấu lại khu vực doanh nghiệp nhà nước (DNNN) hay cải cách DNNN luôn là trung tâm và một cấu phần quan trọng của cải cách nền kinh tế ở Việt Nam. Sau gần 30 năm thực hiện, diện mạo khu vực DNNN đã có nhiều thay đổi theo hướng tích cực. Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa như kỳ vọng, chưa đạt được mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của khu vực DNNN; quản trị DNNN chưa chuyên nghiệp, chưa phù hợp với thông lệ quốc tế tốt; cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước mới chạy theo số lượng, chưa quan tâm đúng mức đến chất lượng, đến cơ cấu lại danh mục đầu tư nhà nước, v.v.

Thực trạng trên do nhiều nguyên nhân, nội hàm, bản chất vai trò chủ đạo, nòng cốt của kinh tế nhà nước chưa được cụ thể hóa; vai trò, vị trí, vai trò của DNNN chưa phù hợp, việc thực hiện cơ cấu lại thiếu đồng bộ, v.v.

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, v.v. cơ cấu lại khu vực DNNN phải hướng tới đạt mục tiêu “kép”, không chỉ tăng cường sức mạnh và năng lực cạnh tranh của bản thân khu vực DNNN, mà còn tạo lập một sân chơi bình đẳng cho toàn bộ nền kinh tế, thúc đẩy khu vực tư nhân phát triển. Điều này đòi hỏi tăng cường cơ cấu lại toàn diện khu vực DNNN và điều chỉnh chiến lược khu vực kinh tế nhà nước.

Việc thực hiện vai trò của kinh tế nhà nước và cơ cấu lại khu vực DNNN trong thời gian tới, đặc biệt giai đoạn 2021-2030 phải đặt trong điều kiện mới, đó là yêu cầu bức phá trong phát triển nền kinh tế với khu vực kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng; đó là thực hiện các cam kết quốc tế khi Việt Nam hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng với việc tham gia các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới; đó là tác động của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; bối cảnh toàn cầu hóa, thị trường hóa và trật tự thế giới mới, v.v.

Để phát triển khu vực kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng trong phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế đòi hỏi phải đẩy nhanh tốc độ cơ cấu lại khu vực DNNN và tăng cường cơ chế thị trường, loại bỏ những méo mó của thị trường để tạo ra sân chơi bình đẳng. Sự phát triển khu vực kinh tế tư nhân có thể trở thành chủ thể thực hiện được những chức năng, nhiệm vụ (không thuộc độc quyền nhà nước) vốn được giao cho DNNN thực hiện trước đây. Sự phát triển mạnh mẽ của khu vực kinh tế tư nhân vừa hỗ trợ, vừa thúc đẩy DNNN phải cơ cấu lại một cách toàn diện.

Hội nhập kinh tế quốc tế đòi hỏi phải nâng cao tính công khai, minh bạch, công bằng. Các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đã, đang được đàm phán, ký kết và thực hiện, tạo áp lực rất lớn đến quá trình cơ cấu lại khu vực DNNN để tuân thủ đầy đủ cam kết quốc tế. Đặc biệt, Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)¹ đòi hỏi phải cải thiện môi trường thị trường để thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng ở mức cao hơn khi Việt Nam tham gia WTO (năm 2007). Theo đó, yêu cầu phải hoàn thành việc cơ cấu lại DNNN thông qua xóa bỏ những đặc quyền, đặc lợi cho DNNN, đảm bảo tính minh bạch và

¹ Hiệp định này chính thức có hiệu lực từ ngày 30/12/2018 với 11 quốc gia thành viên gồm: Úc, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, Mexico, New Zealand, Peru, Singapore, Việt Nam.

công bằng của DNNN so với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân, yêu cầu áp dụng các quy định, chuẩn mực theo thông lệ quốc tế.

Trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, để tồn tại và phát triển, mọi doanh nghiệp, bất kể DNNN hay doanh nghiệp ngoài nhà nước, đều phải nhận diện được các xu thế công nghệ đến ngành, lĩnh vực của mình, sẵn sàng năng lực để tiếp cận công nghệ, hệ thống hạ tầng, quy trình sẵn sàng để xoay chuyển mô hình kinh doanh phù hợp, đáp ứng được xu hướng, xu thế của Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư. Công nghiệp 4.0 làm thay đổi vai trò và vị trí của DNNN trong nền kinh tế. Công nghiệp 4.0 cũng đòi hỏi các DNNN, đặc biệt là các tập đoàn, tổng công ty lớn nghiên cứu một cách sâu sắc, nghiêm túc các cơ hội và thách thức trong tương lai để định hình được chiến lược phát triển của mình khi mà khoa học công nghệ đang thay đổi một cách nhanh chóng.

Chính vì vậy, việc nghiên cứu “Cơ cấu lại khu vực doanh nghiệp nhà nước và vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam” là cần thiết để đề xuất được những giải pháp đột phá nhằm tăng cường sức mạnh, năng lực cạnh tranh của khu vực DNNN thích ứng với bối cảnh mới, đảm bảo môi trường cạnh tranh công bằng, bình đẳng, thúc đẩy sự phát triển của khu vực doanh nghiệp tư nhân. Kết quả nghiên cứu sẽ là đầu vào quan trọng cho Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thực hiện một loạt nhiệm vụ chính trị có liên quan, đặc biệt trong tham vấn, đề xuất quan điểm, định hướng, chủ trương, chính sách lớn về cải cách DNNN giai đoạn 2021-2030.

2.2. Mục tiêu nghiên cứu và sản phẩm dự kiến

Mục tiêu

Nghiên cứu nhằm đạt được các mục tiêu chính sau đây:

Một là, làm rõ và đánh giá một cách thực chất, toàn diện việc thực hiện vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội thời gian qua.

Hai là, đánh giá một cách thực chất thực trạng cơ cấu lại khu vực DNNN trong thời gian qua, nhìn trên các góc độ từ cơ cấu lại để thích ứng kinh tế thị trường, cạnh tranh bình đẳng; xuất phát từ yêu cầu nội tại; đổi mới quản trị; thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn. Phân tích và đánh giá trong bối cảnh và yêu cầu tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Ba là, trả lời một cách thực chất và toàn diện tại sao cơ cấu lại khu vực DNNN và việc thực hiện vai trò chủ đạo, nòng cốt của khu vực kinh tế nhà nước chưa thành công như kỳ vọng; tác động của cơ cấu lại khu vực DNNN và vai trò của kinh tế nhà nước tới phát triển các thị trường, các chủ thể thị trường, tới môi trường đầu tư kinh doanh và quá trình hoạch định cơ chế, chính sách.

Bốn là, xác định được những yêu cầu, đòi hỏi của điều kiện, bối cảnh mới (đặc biệt bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư) đặt ra cho cơ cấu lại khu vực DNNN và xác định vai trò của khu vực kinh tế nhà nước trong thời gian tới.

Năm là, kiến nghị quan điểm, định hướng đổi mới tư duy về vai trò của kinh tế nhà nước và đề xuất các giải pháp cơ cấu lại khu vực DNNN và thực hiện vai trò của kinh tế nhà nước trong điều kiện mới, đó là thực hiện các cam kết khi tham gia các FTA thế hệ mới, đón đầu những thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư, nhằm tăng cường sức mạnh và năng lực cạnh tranh của DNNN, tạo lập sân chơi bình đẳng cho toàn bộ nền kinh tế, góp phần thúc đẩy tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Sáu là, góp phần chuyển đổi nền kinh tế sang nền kinh tế thị trường đầy đủ và hiện đại.

Đầu ra dự kiến

- Kiến nghị chính sách cho Chính phủ, các Bộ, ngành (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, v.v) về tiếp tục cơ cấu lại toàn diện khu vực DNNN trong điều kiện mới;

- Kiến nghị chủ trương, chính sách lớn về cải cách và phát triển doanh nghiệp và vai trò của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế giai đoạn 2021-2030.

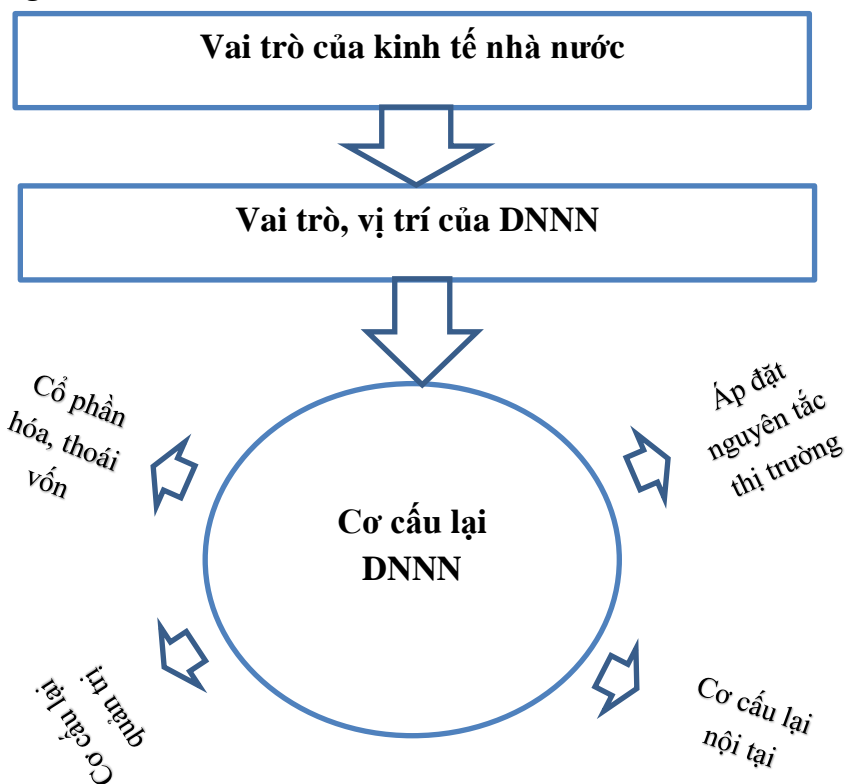
2.3. Phạm vi nghiên cứu

- Phạm vi không gian: Lãnh thổ Việt Nam.

- Phạm vi thời gian: Phân tích, đánh giá thực trạng cơ cấu lại khu vực DNNN và vai trò của khu vực kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011-2020. Các đề xuất quan điểm, định hướng và giải pháp chủ yếu cho giai đoạn đến năm 2030.

- Phạm vi nội dung: (i) Vai trò của kinh tế nhà nước nhìn một cách tổng thể (cấu phần, bản chất, nội hàm, vai trò, cách thức thực hiện, v.v.); (ii) Cơ cấu lại khu vực DNNN tiếp cận toàn diện, từ thực hiện cơ chế, nguyên tắc thị trường đối với DNNN; những cơ cấu nội tại; cơ cấu về quản trị và cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước.

Khung tiếp cận nghiên cứu:



2.4. Kết quả dự kiến

Một báo cáo nghiên cứu phân tích có chất lượng, gồm các nội dung sau:

- (i) Tổng quan kinh tế Việt Nam qua 30 năm đổi mới
- (ii) Tổng quan chủ trương, chính sách về vai trò của kinh tế nhà nước qua các kỳ Đại hội Đảng

- (iii) Tổng quan chủ trương, chính sách về cơ cấu lại khu vực DNNN
 - Điềm lại các dấu mốc/ giai đoạn thực hiện cơ cấu lại khu vực DNNN (theo chủ trương, chính sách lớn về cải cách và phát triển DNNN qua các kỳ Đại hội Đảng)
 - Những điều chỉnh trong cơ chế, chính sách cải cách và phát triển DNNN, theo các khía cạnh:
 - o Thực hiện cơ chế/ nguyên tắc thị trường đối với DNNN (yêu cầu cạnh tranh bình đẳng)
 - o Cơ cấu nội tại DNNN
 - o Đổi mới quản trị DNNN
 - o Cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước
- (iv) Thực trạng thực hiện vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội
 - Đóng góp của kinh tế nhà nước theo các chỉ tiêu kinh tế
 - Đóng góp của kinh tế nhà nước theo các chỉ tiêu xã hội
- (v) Thực trạng thực hiện cơ cấu lại DNNN giai đoạn 2011 đến nay
 - Khái quát hiện trạng khu vực DNNN (về số lượng, quy mô, lĩnh vực hoạt động, hiệu quả sản xuất - kinh doanh, v.v.)
 - Thực trạng thực hiện cơ cấu lại khu vực DNNN theo các khía cạnh:
 - o Thực hiện cơ chế/ nguyên tắc thị trường đối với DNNN (yêu cầu cạnh tranh bình đẳng)
 - o Cơ cấu lại nội tại DNNN
 - o Đổi mới quản trị DNNN
 - o Cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước
- (vi) Đánh giá chung về việc thực hiện cơ cấu lại DNNN và vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội
 - Những kết quả đạt được và nguyên nhân (khách quan, chủ quan)
 - Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân (khách quan, chủ quan)
- (vii) Những điều kiện mới đặt ra cho cơ cấu lại khu vực DNNN và vai trò của kinh tế nhà nước trong thời gian tới, đặc biệt giai đoạn 2021-2030
 - Sự phát triển và cải cách trong nội tại nền kinh tế (phát triển của khu vực kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế; v.v.)
 - Những đòi hỏi xuất phát từ thực hiện các cam kết quốc tế
 - Những điều chỉnh cần thực hiện nhằm thích ứng với xu hướng của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (độc quyền tự nhiên, độc quyền nhà nước, v.v.)
 - Những yêu cầu xuất phát từ những biến đổi trên thị trường toàn cầu (toàn cầu hóa, thị trường hóa, trật tự thế giới mới, v.v.)
- (viii) Đề xuất hệ thống kiến nghị, giải pháp đột phá cải cách và phát triển DNNN toàn diện
 - Quan điểm, định hướng về vai trò của kinh tế nhà nước và cơ cấu lại khu vực DNNN
 - Các nhóm giải pháp để thực hiện được vai trò của kinh tế nhà nước và cơ cấu lại khu vực DNNN hiệu quả (về cơ chế, chính sách; về chủ thể/ bộ máy thực thi; về chế tài thực thi; v.v.)
 - Điều kiện thực hiện giải pháp

Tất cả các báo cáo phải được nộp cho Văn phòng Chương trình Aus4Reform dưới cả hai hình thức bản cứng (hard-copy) và bản mềm (soft-copy) theo định dạng PDF hoặc WORD.

2.5. Nhiệm vụ/ yêu cầu đối với chuyên gia tư vấn

(i) Chuyên gia tư vấn cấp cao (Chuyên gia tư vấn 1):

Chuyên gia tư vấn 1 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng Đề cương chi tiết báo cáo nghiên cứu Cơ cấu lại khu vực DNNN và vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam.

- Phối hợp với chuyên gia tư vấn 2, 3, 4, 5 thực hiện các nghiên cứu, đánh giá về tổng quan chủ trương, chính sách; thực trạng thực hiện cơ cấu lại khu vực DNNN và vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội; đánh giá những yêu cầu, đòi hỏi của điều kiện mới đối với cơ cấu lại khu vực DNNN và thực hiện vai trò của kinh tế nhà nước.

- Dự thảo báo cáo nghiên cứu Cơ cấu lại DNNN và vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội ở Việt Nam (khoảng 100 trang) bao hàm đầy đủ các nội dung chính ở mục 2.4.

- Tư vấn với CIEM về một số vấn đề liên quan.

- Tham vấn CIEM, các cơ quan, chuyên gia liên quan (nếu cần).

- Yêu cầu chuyên gia tư vấn 2, 3, 4, 5 cung cấp các tài liệu, dữ liệu, báo cáo cần thiết để thực hiện xây dựng báo cáo nghiên cứu.

Chuyên gia tư vấn 1 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).

- Có ít nhất 15 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan đến tái cơ cấu kinh tế, DNNN, cải cách và phát triển DNNN, hội nhập quốc tế

- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.

- Am hiểu pháp luật Việt Nam.

- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

(ii) Chuyên gia tư vấn 2:

Chuyên gia tư vấn 2 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thu thập các báo cáo, tài liệu, dữ liệu, số liệu chính thức về thực hiện vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội.

- Rà soát, tổng hợp và đánh giá các văn bản, quy định liên quan đến thực hiện vai trò của kinh tế nhà nước trong phát triển kinh tế xã hội.

- Cung cấp các tài liệu nghiên cứu và các tài liệu, dữ liệu khác cho Chuyên gia tư vấn 1.

Chuyên gia tư vấn 2 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật, kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan đến tái cơ cấu kinh tế, DNNN, cải cách và phát triển DNNN, hội nhập quốc tế

- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.
- Am hiểu pháp luật Việt Nam.
- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

(iii) Chuyên gia tư vấn 3:

Chuyên gia tư vấn 3 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thu thập các báo cáo, tài liệu, dữ liệu, số liệu chính thức về hiện trạng DNNN và việc cơ cấu lại nội tại DNNN.

- Rà soát, tổng hợp và đánh giá các văn bản, quy định liên quan đến việc cơ cấu lại nội tại DNNN.

- Cung cấp các tài liệu nghiên cứu và các tài liệu, dữ liệu khác cho Chuyên gia tư vấn 1.

Chuyên gia tư vấn 3 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật, kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan đến tái cơ cấu kinh tế, DNNN, cải cách và phát triển DNNN, hội nhập quốc tế

- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.

- Am hiểu pháp luật Việt Nam.

- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

(iv) Chuyên gia tư vấn 4:

Chuyên gia tư vấn 4 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thu thập các báo cáo, tài liệu, dữ liệu liên quan đến cơ cấu lại quản trị DNNN và việc áp đặt cơ chế thị trường đối với DNNN.

- Rà soát, tổng hợp và đánh giá các văn bản, quy định liên quan đến quản trị DNNN và áp đặt cơ chế thị trường đối với DNNN.

- Cung cấp các tài liệu nghiên cứu và các tài liệu, dữ liệu khác cho Chuyên gia tư vấn 1.

Chuyên gia tư vấn 4 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật, kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan đến tái cơ cấu kinh tế, DNNN, cải cách và phát triển DNNN, hội nhập quốc tế

- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.

- Am hiểu pháp luật Việt Nam.

- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

(ii) Chuyên gia tư vấn 5:

Chuyên gia tư vấn 5 thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thu thập các báo cáo, tài liệu, dữ liệu, số liệu chính thức cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tổng hợp các văn bản, quy định về cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Cung cấp các tài liệu nghiên cứu và các tài liệu, dữ liệu khác cho Chuyên gia tư vấn 1.

Chuyên gia tư vấn 5 cần:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành luật, kinh tế, kinh tế phát triển hoặc những ngành khác có liên quan (có bằng Thạc sỹ hoặc Tiến sỹ là lợi thế).

- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm nghiên cứu, phân tích trong các lĩnh vực liên quan đến tái cơ cấu kinh tế, DNNN, cải cách và phát triển DNNN, hội nhập quốc tế

- Có kiến thức về phân tích và nghiên cứu chính sách kinh tế.

- Am hiểu pháp luật Việt Nam.

- Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ thông dụng để tra cứu, tham khảo tài liệu nước ngoài.

3. Thời gian

- Chuyên gia tư vấn 1:

- + Bàn giao dự thảo Báo cáo trước ngày 10 tháng 10 năm 2019

- + Bàn giao Báo cáo cuối cùng trước ngày 30 tháng 11 năm 2019

- Chuyên gia tư vấn 2, 3, 4, 5:

- + Cung cấp các dữ liệu, tài liệu, báo cáo tổng quan theo yêu cầu của Chuyên gia tư vấn 1

- + Tất cả các tài liệu, dữ liệu, báo cáo phải được gửi cho Văn phòng Chương trình Aus4Reform dưới dạng PDF hoặc WORD (nếu có).

4. Chỉ dẫn

- Các chuyên gia tư vấn sẽ chịu trách nhiệm trước Giám đốc Chương trình Aus4Reform. Ban Quản lý Dự án sẽ hỗ trợ chuyên gia tư vấn.

- Nơi thực hiện: Hà Nội

- Trong trường hợp các chuyên gia tư vấn được yêu cầu tham gia các hoạt động trong khuôn khổ Chương trình tổ chức ngoài Hà Nội, chi phí đi lại, lưu trú sẽ được thanh toán riêng.

- Việc sử dụng các tài liệu, kết quả nghiên cứu cho các mục đích khác không thuộc phạm vi hoạt động cần được sự chấp thuận bằng văn bản của Dự án.

5. Đầu vào

- Đối với chuyên gia tư vấn 1: Thời gian 35 ngày làm việc

- Đối với chuyên gia tư vấn 2, 3, 4, 5: Thời gian 30 ngày làm việc